**PHỤ LỤC**

**TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG**

**TRỰC TIẾP KIỂM SÁT**

*(Ban hành kèm theo Quy chế công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự)*

1. Thành phần kiểm sát:

Việc trực tiếp kiểm sát do Viện trưởng, Phó Viện trưởng hoặc Kiểm sát viên được phân công tiến hành có sự tham gia của Kiểm tra viên.

1. Việc xây dựng quyết định, kế hoạch trực tiếp kiểm sát:

Việc trực tiếp kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự theo quy định tại các điểm b, c và d khoản 3 Điều 48 Quy chế này phải có quyết định, kế hoạch kiểm sát, khi kết thúc phải có kết luận bằng văn bản.

Trường hợp quy định tại điểm a khoản 3 Điều 48 Quy chế này thì không cần quyết định, kế hoạch kiểm sát và kết luận, nhưng Kiểm sát viên, Kiểm tra viên lập biên bản để ghi nhận đầy đủ những nội dung đã kiểm sát, những vi phạm, tồn tại, thiếu sót đã phát hiện và biện pháp tác động theo quy định của pháp luật và của ngành Kiểm sát nhân dân. Biên bản kiểm sát do Kiểm sát viên, Kiểm tra viên lập phải có chữ ký xác nhận của đại diện đơn vị được kiểm sát; định kỳ được đóng thành sổ để phục vụ công tác quản lý, kiểm sát.

Trường hợp trực tiếp kiểm sát đột xuất thì không cần kế hoạch kiểm sát và không phải gửi trước quyết định.

3. Việc trực tiếp kiểm sát theo quy định tại các điểm b, c và d khoản 3 Điều 48 Quy chế này được thực hiện như sau:

a) Trước khi tiến hành trực tiếp kiểm sát, Kiểm sát viên, Kiểm tra viên xây dựng văn bản đề xuất thành phần Đoàn, thời điểm, thời gian tiến hành, dự thảo quyết định, kế hoạch trực tiếp kiểm sát (nếu có) để lãnh đạo Viện kiểm sát xem xét, quyết định.

Trước khi tiến hành ít nhất 05 ngày làm việc, Viện kiểm sát gửi quyết định, kế hoạch tới đơn vị được kiểm sát; đồng thời, gửi quyết định trực tiếp kiểm sát đến cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp của đơn vị được kiểm sát để phối hợp chỉ đạo thực hiện.

Trưởng Đoàn kiểm sát phân công thành viên Đoàn nghiên cứu tình hình chấp hành pháp luật, ưu điểm, những vi phạm, thiếu sót, lưu ý (nếu có) và kết luận trực tiếp kiểm sát kỳ trước (nếu có) của đơn vị được kiểm sát để phục vụ cho công tác trực tiếp kiểm sát;

b) Tổ chức công bố quyết định, kế hoạch trực tiếp kiểm sát và nghe cơ quan được kiểm sát báo cáo về số liệu, tình hình chấp hành pháp luật; ưu điểm, vi phạm, thiếu sót và đề xuất, kiến nghị trong việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự. Thành phần tham dự công bố quyết định do Trưởng đoàn thống nhất với đơn vị được kiểm sát;

c) Trưởng đoàn phân công cho các thành viên trực tiếp kiểm sát theo các nội dung trong kế hoạch. Trong quá trình kiểm sát, các thành viên Đoàn thông qua Trưởng đoàn để yêu cầu đơn vị được kiểm sát cung cấp sổ sách, các báo cáo, văn bản, tài liệu có liên quan và hồ sơ quản lý tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự để kiểm sát; trực tiếp kiểm sát tại buồng tạm giữ, buồng tạm giam, buồng giam, buồng thăm gặp, buồng kỷ luật, nơi bán hàng căng tin, trạm xá, nơi lao động của phạm nhân và những nơi khác có liên quan; gặp hỏi người bị tạm giữ, người bị tạm giam, người chấp hành án về việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự; yêu cầu người liên quan giải trình và tiến hành xác minh (nếu thấy cần thiết).

Trong quá trình kiểm sát, nếu phát hiện vi phạm, Kiểm sát viên, Kiểm tra viên phải lập biên bản xác định rõ sự việc, vi phạm, thiếu sót có ký xác nhận của đại diện đơn vị được kiểm sát. Sau khi kết thúc kiểm sát, thành viên Đoàn báo cáo kết quả kiểm sát với Trưởng đoàn để tổng hợp, xây dựng dự thảo kết luận.

Thành viên được phân công làm Thư ký có trách nhiệm tập hợp kết quả trực tiếp kiểm sát của các thành viên trong Đoàn để xây dựng dự thảo kết luận, trình Trưởng đoàn xem xét.

Khi phát hiện có vi phạm pháp luật, thiếu sót trong việc thi hành tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự của cơ quan, người có thẩm quyền, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thi hành tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự, Viện kiểm sát ban hành kết luận, kháng nghị, kiến nghị theo quy định của pháp luật và Điều 49, Điều 50 Quy chế này. Khi kết luận về các vi phạm, cần nêu rõ căn cứ pháp lý của vi phạm làm cơ sở cho việc kết luận.

Trường hợp qua trực tiếp kiểm sát mà phát hiện có vi phạm pháp luật nghiêm trọng hoặc xem xét trách nhiệm hình sự đối với người vi phạm thì Trưởng đoàn trực tiếp kiểm sát phải báo cáo lãnh đạo Viện kiểm sát (ở Viện kiểm sát nhân dân tối cao thì báo cáo Vụ trưởng để báo cáo lãnh đạo Viện kiểm sát) trước khi ký kết luận trực tiếp kiểm sát.

Dự thảo kết luận trực tiếp kiểm sát, dự thảo kháng nghị (nếu có), dự thảo kiến nghị (nếu có) phải được xây dựng ngay sau khi kết thúc cuộc trực tiếp kiểm sát. Thành phần tham dự công bố các dự thảo này do Trưởng đoàn thống nhất với đơn vị được kiểm sát.

Trưởng đoàn tự mình hoặc phân công thành viên Đoàn công bố dự thảo kết luận trực tiếp kiểm sát, dự thảo kháng nghị (nếu có), dự thảo kiến nghị (nếu có). Sau khi công bố các dự thảo này, nếu đơn vị được kiểm sát có ý kiến thì Trưởng đoàn trao đổi, tiếp thu ý kiến để hoàn thiện.

Thành viên do Trưởng đoàn phân công lập biên bản công bố dự thảo kết luận trực tiếp kiểm sát, dự thảo kháng nghị (nếu có), dự thảo kiến nghị (nếu có); biên bản phải có ký xác nhận của lãnh đạo đơn vị được kiểm sát và Trưởng đoàn trực tiếp kiểm sát.

Sau khi công bố dự thảo kết luận trực tiếp kiểm sát, dự thảo kháng nghị (nếu có) và dự thảo kiến nghị (nếu có), Viện kiểm sát ban hành kết luận chính thức và kháng nghị (nếu có). Kiến nghị đối với đơn vị được kiểm sát được ban hành trong kết luận; kháng nghị ban hành bằng văn bản riêng.

Viện kiểm sát theo dõi kết quả thực hiện kiến nghị, kháng nghị của đơn vị được kiểm sát và kiểm sát việc thực hiện kiến nghị, kháng nghị theo quy định tại Điều 51 Quy chế này.

4. Việc trực tiếp kiểm sát đột xuất được thực hiện như sau:

a) Trước khi tiến hành trực tiếp kiểm sát, Kiểm sát viên, Kiểm tra viên xây dựng văn bản đề xuất việc trực tiếp kiểm sát đột xuất, thành phần Đoàn, thời gian tiến hành, dự thảo quyết định để lãnh đạo Viện kiểm sát xem xét, quyết định. Trường hợp cần thiết có thể thực hiện trực tiếp kiểm sát đột xuất ngoài giờ làm việc của đơn vị được kiểm sát.

Viện kiểm sát gửi hoặc giao quyết định cho đơn vị được kiểm sát; đồng thời, gửi quyết định trực tiếp kiểm sát đột xuất đến cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp của đơn vị được kiểm sát để phối hợp chỉ đạo thực hiện.

Trưởng Đoàn kiểm sát phân công thành viên Đoàn nghiên cứu vụ việc, tình hình chấp hành pháp luật và các tài liệu có liên quan của đơn vị được kiểm sát; xây dựng kế hoạch của Đoàn để thực hiện công tác trực tiếp kiểm sát đột xuất hiệu quả, đạt yêu cầu;

b) Tổ chức công bố quyết định và nghe cơ quan được kiểm sát báo cáo về vụ việc, số liệu, tình hình chấp hành pháp luật; ưu điểm, vi phạm, thiếu sót và đề xuất, kiến nghị trong việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự. Thành phần tham dự công bố quyết định do Trưởng đoàn thống nhất với đơn vị được kiểm sát;

c) Trưởng đoàn phân công các thành viên trực tiếp kiểm sát theo các nội dung trong kế hoạch đã được duyệt; tập trung làm rõ những vi phạm, thiếu sót là nguyên nhân phải trực tiếp kiểm sát đột xuất; việc kiểm sát được tiến hành như điểm c mục 3 Phụ lục này.